

I. Hướng dẫn chung

1. Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lý, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
2. Điểm toàn bài là tổng điểm của các ý, các câu, tính đến 0,25 điểm và không làm tròn.

II. Đáp án và thang điểm

Phần	Câu	Nội dung							Điểm
I		Tiếng Việt							2,0
		Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
		B	A	C	D	C	B	A	D
		Mỗi câu trả lời đúng: 0,25 điểm							
II		Độc hiểu văn bản							2,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận							0,5
	2	Tác dụng của việc tác giả dẫn ra câu chuyện của cô gái có tuổi thơ bị ngược đãi, chàng trai từng tuyệt vọng đến mức muốn tự tử, một người từng viết câu nào sai chính tả câu nấy trong đoạn trích: - Nhấn mạnh/Khẳng định nội dung: thành công sẽ đến với những con người dám đối mặt, dũng cảm vượt qua khó khăn, nghịch cảnh trong cuộc đời. - Tăng tính thuyết phục/Tạo độ tin cậy cho vấn đề. Lưu ý: - Chấp nhận cách diễn đạt khác, nếu đúng vẫn cho điểm tối đa - Trả lời đúng 01 ý: 0,5 điểm - Trả lời sai, không trả lời: 0 điểm							0,75
	3	Em có đồng tình với quan điểm: <i>Vậy nên, bạn thân mến, đừng cầu nguyện để đời bạn không phải trải qua những nghịch cảnh, khó khăn. Mà cầu nguyện để bạn đủ sức lực để đương đầu với những sóng gió của cuộc đời không? Vì sao?</i> - Nêu rõ quan điểm của bản thân: đồng tình/không đồng tình/đồng tình một phần. (0,25 điểm) - Lí giải (0.5 điểm): Chấp nhận những cách lí giải khác nhau, miễn là hợp lí và thuyết phục. Dưới đây là một số định hướng: + Đồng tình vì: ++ Nghịch cảnh, khó khăn luôn hiện hữu trong cuộc đời con người. Không một ai trong cuộc đời chưa từng trải qua điều ấy. Vậy nên, <i>cầu nguyện để đời bạn không phải trải qua những nghịch cảnh, khó khăn</i> là điều không tưởng. ++ <i>Những sóng gió của cuộc đời</i> sẽ đến và ta không thể trốn chạy khỏi nó. Và để đương đầu với nó, ta cần có <i>đủ sức lực</i> . <i>Trải qua những nghịch cảnh, khó khăn</i> , ta sẽ có cơ hội thử thách và rèn luyện, phát triển bản thân. + Không đồng tình vì: Có những thứ <i>nghịch cảnh</i> làm người ta trưởng thành hơn, thành công hơn; nhưng cũng có những thứ <i>nghịch cảnh</i> khiến lối đi trở nên mờ mịt; con người cảm thấy hoang mang, bế tắc... + Đồng tình một phần: kết hợp 2 cách lí giải trên. Hướng dẫn chấm: - Điểm 0,5: Lí giải hợp lí, thuyết phục, sâu sắc - Điểm 0,25: Có ý thức lí giải nhưng còn chung chung, sơ sài - Điểm 0: Lí giải sai hoặc không trả lời.							0,75

III		Tập làm văn	
	1	Từ nội dung phần Đọc hiểu văn bản, hãy viết một đoạn văn (từ 10 đến 15 câu) bày tỏ suy nghĩ của em về giá trị của nghịch cảnh trong cuộc đời của mỗi người .	1,5
		a. Đảm bảo hình thức và dung lượng đoạn văn.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: giá trị của nghịch cảnh trong cuộc đời của mỗi người.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận: HS vận dụng phối hợp các thao tác lập luận và trải nghiệm của bản thân để bày tỏ quan điểm riêng một cách hợp lí, thuyết phục, sâu sắc theo những cách khác nhau. Dưới đây là một số định hướng: - Nghịch cảnh rèn giũa ý chí, nghị lực và nuôi dưỡng sức mạnh nội tại trong ta, giúp ta không ngừng chiến đấu, không ngừng vươn lên. - Nghịch cảnh mang đến cơ hội để ta trải nghiệm cuộc sống ở những nấc thang cao hơn, tầng bậc sâu hơn, đa dạng hơn. - Nghịch cảnh giúp ta nhận thức sâu sắc hơn về giá trị của bản thân mình, giúp ta biết quý trọng hơn những gì đang có, biết sống sâu và mở rộng tâm hồn, tạo dựng những giá trị tốt đẹp trong cuộc sống, từ đó viết nên câu chuyện của riêng mình. ...	0,75
		d. Sáng tạo: có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề.	0,25
	2	Phân tích đoạn thơ sau: “Mọc giữa dòng sông xanh ... Cứ đi lên phía trước.” (Thanh Hải, <i>Mùa xuân nho nhỏ</i>, Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, tr.55-56)	4,5
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: mở bài giới thiệu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: phân tích làm rõ giá trị nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận: vận dụng hợp lí các thao tác lập luận để triển khai vấn đề theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo được các ý cơ bản sau: * Giới thiệu tác giả Thanh Hải, bài thơ <i>Mùa xuân nho nhỏ</i> , đoạn thơ. (0,5 điểm) * Phân tích - Niềm say mê, ngất ngây của tác giả trước bức tranh mùa xuân của thiên nhiên đất trời tươi đẹp, tràn đầy sức sống với màu sắc tươi tắn hài hoà, với không gian cao rộng khoáng đạt của dòng sông, mặt đất, bầu trời bao la, với âm thanh tươi vui rộn rã (bút pháp chấm phá; các hình ảnh giản dị, tinh tế: <i>dòng sông xanh, bông hoa tím</i> ; đảo trật tự cú pháp; âm thanh tiếng <i>chim chiền chiện</i> với nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác; cách dùng các từ <i>ơi, chi</i> mang chất giọng ngọt ngào của người xứ Huế ...). (1,0 điểm) - Cảm xúc biết ơn, tự hào, ngợi ca của tác giả trước mùa xuân mới của đất nước với những con người đang ngày đêm âm thầm bảo vệ và dựng xây Tổ quốc, mang mùa xuân đến cho quê hương, cho dân tộc trong niềm vui say, náo nức, hân hoan (hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng: <i>người cầm súng, người ra đồng, lộc</i> ; cấu trúc thơ song hành, phép so sánh, điệp khúc được lặp lại: <i>Tất cả như hối hả/ Tất cả như xôn xao</i> ; các từ láy...). (0,75 điểm) - Cảm xúc suy tư về đất nước trong quá khứ và tương lai: tự hào về đất nước có bốn nghìn năm lịch sử vẻ vang, cảm thương, thấu hiểu đất nước phải trải qua nhiều đau thương mất mát, nhiều thử thách gian khó; đồng	3,5

	thời tin tưởng vào tương lai, tiền đồ tươi sáng của đất nước (hình ảnh nhân hoá <i>Đất nước bốn ngàn năm/ Vất vả và gian lao</i>; hình ảnh so sánh đẹp: <i>Đất nước như vì sao/ Cứ đi lên phía trước...</i>). (0,75 điểm) * Đánh giá (0,5 điểm) - Đoạn thơ đã khắc họa bức tranh đẹp về mùa xuân của thiên nhiên, đất nước. Đằng sau bức tranh ấy là tiếng lòng tha thiết yêu mến và gắn bó của Thanh Hải với thiên nhiên, đất nước, với cuộc đời. - Nghệ thuật: Thể thơ năm chữ; hình ảnh thơ đẹp, giản dị, gợi cảm; giọng điệu linh hoạt khi ngọt ngào, tha thiết, khi hồi hã, khi trầm lắng, suy tư; sử dụng hiệu quả các biện pháp nghệ thuật: điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc câu, ẩn dụ, so sánh, nhân hóa, đảo trật tự cú pháp...	
	<i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp và ngữ nghĩa tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> có cách diễn đạt mới mẻ, suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0,25

----- **Hết** -----